TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN V** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 29/2022/QĐST-HNGĐ	*V, ngày 07 tháng 3 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 28/2022/TLST-VDS ngày 11 tháng 02 năm 2022 về việc *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn"* gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Phạm Thanh A, sinh năm 1997;

Địa chỉ: Thôn 1, xã V1, huyện V, tỉnh Thái Bình.

2. Chị Phạm Thị Lan A1, sinh năm 1998;

Địa chỉ: Thôn 6, xã V1, huyện V, tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Thanh A và chị Phạm Thị Lan A1 kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã V1, huyện V, tỉnh Thái Bình vào ngày 04 tháng 10 năm 2019. Sau khi kết hôn anh chị chung sống hòa thuận được khoảng 01 năm thì nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống trong mọi lĩnh vực nên thường xuyên xảy ra cãi chửi nhau. Khi xảy ra mâu thuẫn anh chị đã cố gắng khắc phục để cải thiện tình cảm vợ chồng và cũng được hai bên gia đình phân tích, hòa giải nhưng không có kết quả. Anh chị sống ly thân từ 04 năm 2021 đến nay, không liên lạc, không quan tâm đến cuộc sống của nhau. Nay anh Phạm Thanh A và chị Phạm Thị Lan A1 đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án

công nhận thuận tình ly hôn giữa anh, chị.

[2] Về quan hệ con chung: Anh Phạm Thanh A và chị Phạm Thị Lan A1 không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về quan hệ tài sản: Anh Phạm Thanh A và chị Phạm Thị Lan A1 thống nhất không yêu cầu Toà án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Phạm Thanh A và chị Phạm Thị Lan A1 mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

Xét thấy, sự thỏa thuận của anh Phạm Thanh A và chị Phạm Thị Lan A1 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Thanh A và chị Phạm Thị Lan A1 thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Anh Phạm Thanh A và chị Phạm Thị Lan A1 không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1.3. Về tài sản chung: Anh Phạm Thanh A và chị Phạm Thị Lan A1 thống nhất không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Phạm Thanh A và chị Phạm Thị Lan A1 mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp tại Biên lai số 0001047 và Biên lai số 0001048 ngày 11 tháng 02 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Thái Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện V;
- Chi Cục Thi hành án dân sự huyện V;
- UBND xã V1, huyện V, tỉnh Thái Bình (GCNKH số 42, ngày 04 tháng 10 năm 2019);
- Lưu hồ sơ việc dân sự;
- Lưu HCTP.

THẨM PHÁN

Phạm Ngọc Thành